

2019/4/17

股東內部交易公佈

| 證券編碼 | 證交所 | 交易對象 | 與公司內部人關係 | 職位 | 登記賣出的股數 | 把持剩下的股數 | 目的 | 開始交易時間 | 結束交易時間 |
|------|-----|------------------------|-----------------------------|----------------|----------|---------|--------|-----------|-----------|
| THI | HSX | Cao Hoang Tan | Cao Hoang Phat 之兄 | 副總經理兼 董事會成員 | 27,600 股 | 7 股 | 一般 | 2019/4/23 | 2019/5/22 |
| VRC | HSX | Nguyen Thi Tuong Vi | Nguyen Thi Minh Khiem 之妹 | 副總經理兼 財務總監 | 5,600 股 | 0 股 | 收回資本 | 2019/4/22 | 2019/5/21 |
| DNM | HNX | Nguyen Dinh Phuong Nam | - | 監事會主管 | 4,400 股 | 45 股 | 減少持有比例 | 2019/4/18 | 2019/5/8 |